**XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG ẨM TRONG THỨC ĂN CHĂN NUÔI BẰNG PHƯƠNG PHÁP TRỌNG LƯỢNG VỚI KỸ THUẬT SẤY KHÔ**

**(ANALYSIS OF MOISTURE IN ANIMAL FEEDING STUFFS BY GRAVIMETRIC METHOD WITH DRY MATTER)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân viên biên soạn | Nhân viên xem xét | Nhân viên phê duyệt |
|  |  |  |

**THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí | Nội dung sửa đổi | Ngày sửa đổi |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**A. GIỚI THIỆU**

**1. Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp xác định hàm lượng ẩm và các chất bay hơi khác trong TACN.

**2. Tài liệu tham khảo**

Tiêu chuẩn này được xây dựng dựa theo: AOAC 930.15

**3. Nguyên tắc**

Phương pháp này cho phép xác định độ ẩm bằng phương pháp trọng lượng với kỹ thuật sấy khô theo những điều kiện cụ thể phụ thuộc vào bản chất của mẫu.

**B. THIẾT BỊ, DỤNG CỤ VÀ HÓA CHẤT**

a. Cân phân tích, độ chính xác 0,0001 mg

### b. Tủ sấy.

c. Chén thủy tinh làm ẩm có nắp đậy.

d. Bình hút ẩm.

## C. KIỂM SOÁT QA/AC

* Trong mỗi đợt phân tích phải thực hiện các mẫu kiểm soát sau:
* Blank hóa chất.
* Mẫu lặp lại.

## D. QUI TRÌNH THÍ NGHIỆM

**1. Chuẩn bị mẫu:**

Mẫu được nghiền mịn và đồng nhất trước khi phân tích

**2. Thực hiện phân tích**

Đem sấy chén và nắp trong tủ sấy ở 135±2 oC đến khối lượng không đổi, hoặc chênh lệch ± 0.001g so với lần cân trước đó (ghi nhận lại khối lượng), (mo) g (HV.023.H).

Cân 2g (m) mẫu vào chén, sau đó đậy nắp chén cho vào tủ sấy, mở nắp ra để bên cạnh, sấy ở 135±2 oC trong khoảng 4h ± 1 giờ. Đậy ngay nắp vào chén, lấy bỏ vào bình hút ẩm và để nguội đến nhiệt độ phòng, lập lại đến khối lượng không đổi, chênh lệch giữa hai lần cân không quá 0.1% khối lượng phần mẫu thử (ms)g.

**3. Tính kết quả**

Độ ẩm trong mẫu được tính như sau:

Độ ẩm (%) **= **

**E. ĐẢM BẢO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Mẫu lặp lại được thực hiện ít nhất 1 lần cho một lô mẫu (≤10 mẫu). Độ lệch tương đối giữa hai mẫu lặp lại không quá giới hạn cho phép theo phụ lục f AOAC

### 



### **F. BÁO CÁO KẾT QUẢ**

### Kết quả báo cáo phân tích được ghi nhận lại trong phiếu phân tích, bao gồm:

### Mã số mẫu, ngày phân tích, thiết bị phân tích...

### Khối lượng cân của mẫu thử nghiệm.

### Khối lượng các lần cân.

### Các số liệu liên quan

### Những ghi nhận hay thay đổi khác (nếu có).